

Số: 10 /KH-VKSTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức ngành Kiểm sát nhân dân năm 2025
theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025; Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ nhu cầu công tác, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thu hút, trọng dụng người có tài năng, tạo nguồn công chức từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm để bổ sung, tăng cường cho các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng công chức phải bảo đảm đúng đối tượng, đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ; phù hợp và đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng;

- Quy trình tuyển dụng công chức phải bảo đảm nghiêm túc, chặt chẽ, công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với đặc thù của Ngành.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Số lượng, vị trí cần tuyển

Tuyển dụng 23 chỉ tiêu vào các vị trí việc làm trong ngành Kiểm sát nhân dân, cụ thể như sau:

- Vị trí Chuyên viên¹: 20 chỉ tiêu;

¹ Chuyên viên nghiệp vụ kiểm sát và Chuyên viên chuyên môn dùng chung.

- Vị trí Chuyên viên công nghệ thông tin: 03 chỉ tiêu.

2. Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển

2.1. Đối tượng dự tuyển: Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch.

b) Trong độ tuổi² quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.

c) Có phiếu đăng ký dự tuyển (*theo Mẫu số 01 kèm theo*); có lý lịch rõ ràng (*theo Mẫu số 02 kèm theo*); có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

d) Đủ sức khỏe để công tác theo kết luận của cơ sở y tế có thẩm quyền; không bị dị hình, dị tật, khuyết tật, không nói lắp, nói ngọng; nam cao từ 1,60m, nặng từ 50 kg trở lên; nữ cao từ 1,55m, nặng từ 45 kg trở lên (không áp dụng quy định về chiều cao, cân nặng đối với người dự tuyển vào vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ công nghệ thông tin).

đ) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu vị trí việc làm.

Lưu ý: Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc;
- Bản thân và gia đình có những vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Đảng, của ngành Kiểm sát nhân dân;
- Không áp dụng đối với người đang là công chức.

2.3. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể

2.3.1. Vị trí Chuyên viên

a) Sinh viên tốt nghiệp thủ khoa (Văn bằng 1) tại một trong các cơ sở giáo dục đại học trong nước thuộc một trong các chuyên ngành sau:

- Chuyên ngành luật thuộc một trong các trường sau: Trường Đại học Kiểm sát, Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Luật - Đại học Huế.

- Các chuyên ngành: Kinh tế (Kinh tế đối ngoại), Kinh doanh quốc tế, Thương mại điện tử, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Kinh tế quốc tế, Tài chính - ngân hàng, Quản trị kinh doanh thuộc một trong các trường sau: Trường Đại học Ngoại thương, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội, Học viện Tài chính và Học viện Ngân hàng.

² Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi.

b) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc (Văn bằng 1) thuộc một trong các cơ sở giáo dục đại học trong nước thuộc một trong các chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 2.3.1 mục 2.3 nêu trên và có một trong các thành tích cá nhân sau:

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

c) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên tại cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, tài chính, kinh doanh, thương mại.

Trường hợp khác do Viện trưởng VKSND tối cao xem xét, quyết định.

2.3.2. Vị trí Chuyên viên công nghệ thông tin

a) Sinh viên tốt nghiệp thủ khoa (Văn bằng 1) thuộc một trong các chuyên ngành: Công nghệ thông tin, Trí tuệ nhân tạo, An toàn thông tin, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Khoa học dữ liệu và trí tuệ nhân tạo thuộc một trong các cơ sở giáo dục đại học trong nước, gồm: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Công nghệ Thông tin - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

b) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc (Văn bằng 1) tại một trong các cơ sở giáo dục đại học trong nước thuộc một trong các chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 2.3.2 mục 2.3 nêu trên và có một trong các thành tích cá nhân sau:

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

c) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên tại cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật thuộc một trong các chuyên ngành: Công nghệ thông tin, Trí tuệ nhân tạo, An toàn thông tin, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Khoa học dữ liệu và trí tuệ nhân tạo.

Trường hợp khác do Viện trưởng VKSND tối cao xem xét, quyết định.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong; người có bố đẻ, mẹ đẻ hoặc bố nuôi, mẹ nuôi được pháp luật công nhận là công chức và người lao động không xác định thời hạn ngành Kiểm sát nhân dân (kể cả những người đã nghỉ việc theo chế độ của nhà nước hoặc đã chết) được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

3.2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên có số điểm cao nhất vào kết quả điểm xét tuyển vòng 2.

4. Hình thức, nội dung, thời gian, địa điểm, trình tự tuyển dụng

4.1. Hình thức, nội dung tuyển dụng

Thực hiện xét tuyển theo 02 vòng như sau:

a) *Vòng 1*: Sơ tuyển; kiểm tra tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký và hồ sơ dự tuyển, nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại mục 2 phần II Kế hoạch này tương ứng với yêu cầu vị trí việc làm tuyển dụng thì người dự tuyển sẽ tiếp tục tham dự vòng 2.

b) *Vòng 2*: Xét nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức: Vấn đáp.

- Nội dung: Kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ; đánh giá về

năng lực: tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi vào phòng thi).

- Thang điểm: 100 điểm. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vào phòng thi.

4.2. Thời gian, địa điểm

a) Vòng 1: Sơ tuyển

- Thời gian: Trong tháng 12/2025.

- Địa điểm sơ tuyển: Thông báo sau.

Lưu ý: Thí sinh không đạt sơ tuyển hoặc không tham dự sơ tuyển sẽ không đủ điều kiện tham dự xét tuyển Vòng 2. Trường hợp thí sinh đã thực hiện sơ tuyển đầu vào sinh viên Trường Đại học Kiểm sát thì không phải thực hiện việc sơ tuyển.

b) Vòng 2: Xét tuyển

- Thời gian: Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

- Địa điểm: Trụ sở VKSND tối cao (số 9 Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, Hà Nội).

4.3. Trình tự tuyển dụng

4.3.1. Thông báo tuyển dụng

Trên cơ sở Kế hoạch tuyển dụng được Viện trưởng VKSND tối cao phê duyệt, Vụ Tổ chức cán bộ đăng tải Thông báo tuyển dụng trên Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao tại địa chỉ: <https://vksndtc.gov.vn>.

4.3.2. Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Vụ Tổ chức cán bộ VKSND tối cao (Phòng 1110); địa chỉ: Số 9 Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, Hà Nội; hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ và danh mục thành phần tài liệu gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 kèm theo);

- Lý lịch tự khai (theo Mẫu số 02 kèm theo);

- Bản sao các văn bằng, bằng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Các văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực.

- Bằng khen, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực chứng minh đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc đại học đáp ứng quy định tại điểm b khoản 2.3.1 và điểm b khoản 2.3.2 mục 2.3 Phần II Kế hoạch này tương ứng với từng vị trí việc làm;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực;

- 03 ảnh 4x6 chụp trong 06 tháng gần nhất.

- 03 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận và số điện thoại liên lạc.

- Đối với các văn bằng đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp, phải nộp giấy công nhận của Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo về văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp (theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam và Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02/05/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT). Trường hợp không có giấy công nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ không được dự tuyển.

Lưu ý: Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký, hồ sơ dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng.

Thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Thông báo tuyển dụng được công khai.

b) Hội đồng tuyển dụng công chức tổ chức xét tuyển theo quy định về công tác tuyển dụng hiện nay.

4.3.3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của Ngành theo Kế hoạch này.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm a nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Viện trưởng VKSND tối cao quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4.3.4. Quyết định tuyển dụng và phân công công tác

a) Đối với vị trí Chuyên viên: VKSND tối cao ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển công chức và phân công công tác đến đơn vị thuộc VKSND tối cao hoặc VKSND cấp tỉnh trên cơ sở nhu cầu vị trí việc làm, số lượng chỉ tiêu còn thiếu, năng lực và nguyện vọng của công chức.

b) Đối với vị trí Chuyên viên công nghệ thông tin: VKSND tối cao ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển công chức và phân công công tác đến đơn vị thuộc VKSND tối cao.

4.3.5. Phí tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng công chức có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức kỳ tuyển dụng đúng quy định, bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

2. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc VKSND tối cao có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

3. Giao Văn phòng phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, thu nộp lệ phí tuyển dụng phục vụ cho việc tổ chức tuyển dụng công chức.

4. Văn phòng và Cục Tài chính VKSND tối cao chịu trách nhiệm về kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức ngành Kiểm sát nhân dân năm 2025 theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ; các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSND tối cao;
- Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Công TTĐT VKSND tối cao;
- Lưu: VT, V15, HS.

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tiến